

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Nhuận

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Đình Đ, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1989 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình D và bà Hoàng Thị L; có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 13-01-2022; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Đại P, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường H, quận, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu T, ông Nguyễn Hữu T, chị Lương Thị Linh G và anh Nguyễn Hữu Đ; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 18-9-2021 và 04-12-2021, bị cáo Hoàng Đình Đạt có hành vi gây thương tích cho 02 người, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Do anh Hoàng Đại P can ngăn bị cáo đánh nhau với anh Nguyễn Khắc Trọng Đ vào ngày 17-9-2021 nên bị cáo nảy sinh ý định đánh anh P. Vào khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 18-9-2021, bị cáo cầm 01 con dao phay, kích thước (32 x 9,5)cm của gia đình bị cáo, đi từ nhà đến nhà anh P tại tổ dân phố V, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng. Khi thấy anh P đứng ở cổng cùng bạn là chị Lương Thị Linh G, bị cáo cầm dao ở tay phải giơ lên chém một nhát vào tay phải của anh P. Anh P bỏ chạy thì bị cáo đuổi theo chém một nhát nữa vào tay phải của anh P. Anh P tiếp tục bỏ chạy thì bị cáo không đuổi theo nữa mà đi về nhà, cất dao vào vị trí cũ.

Vụ thứ hai: Do bị cáo cho rằng trước đó anh Nguyễn Hữu Q trêu và nói xấu mình nên đến khoảng 21 giờ, ngày 04-12-2021, bị cáo cầm 01 con dao bầu, kích thước khoảng (30 x 07)cm của gia đình bị cáo, từ nhà đi tìm đánh anh Q. Khi đến nhà anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1995, ở số 82 đường Đ, tổ dân phố H, phường H, quận Đ, bị cáo thấy anh Q đang uống nước cùng với anh Đ tại vỉa hè. Bị cáo đi đến gần, cầm dao ở tay phải đâm hai nhát về phía người anh Q. Anh Q giơ tay phải nên đỡ thì bị con dao gây nên hai vết thương ở phần cẳng tay. Ngay lúc đó, anh Q chạy vào trong nhà anh Đ, còn bị cáo bỏ chạy về nhà. Trước khi về nhà, bị cáo vất con dao vào vườn nhà ông Đỗ H, gần ngõ nhà bị cáo.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 440/2021/TgT ngày 19-10-2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Anh P bị 01 vết thương mặt sau 1/3 trên cánh tay phải, 01 vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải; tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 04%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/2022/TgT ngày 13-01-2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Anh Q bị 01 vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, 01 vết thương mặt trong 1/3 giữa dưới cẳng tay phải, mẻ xương ở vị trí 1/3 xương trụ tay phải; tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%.

Anh P và anh Q đều yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 con dao phay bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh P, 01 con dao bầu bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Q thì không thu hồi được. Anh P và anh Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh P xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 23-7-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về nội dung Cáo trạng; xác nhận việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là không oan sai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Do bức tức vì anh P can ngăn bị cáo đánh nhau với anh Đ nên khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 18-9-2021, bị cáo sử dụng 01 con dao phay, kích

thước (32 x 9,5)cm chém 02 nhát vào tay phải của anh P, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 04%. Do nghi ngờ anh Q nói xấu mình nên khoảng 21 giờ, ngày 04-12-2021, bị cáo sử dụng 01 con dao bầu, kích thước khoảng (30 x 07)cm đâm 02 nhát vào phần cẳng tay của anh Q, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 03%. Các bị hại yêu cầu khởi tố vụ án. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *phạm tội có tính chất côn đồ*. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*, bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay bị cáo sử dụng để gây án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tội danh và khung hình phạt:

[3] Lời khai của bị cáo Hoàng Đình Đ phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Do bức tức việc anh

Hoàng Đại P can ngăn bị cáo đánh nhau với anh Nguyễn Khắc Trọng Đ nên khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 18-9-2021, tại khu vực cổng nhà anh P ở tổ dân phố V, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, bị cáo sử dụng 01 con dao phay, kích thước (32 x 9,5)cm chém 02 nhát vào tay phải của anh Phong, gây thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 04%. Do nghi ngờ anh Nguyễn Hữu Q nói xấu mình nên khoảng 21 giờ, ngày 04-12-2021, tại vỉa hè trước số nhà 82 đường Đ, tổ dân phố H, phường H, quận Đ, bị cáo sử dụng 01 con dao bầu, kích thước khoảng (30 x 07)cm đâm 02 nhát vào phần cẳng tay phải của anh Q, gây thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%. Anh và anh Q đều yêu cầu khởi tố vụ án.

[4] Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình sẽ gây tổn hại đến sức khỏe của người khác, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Bị cáo 02 lần sử dụng hung khí nguy hiểm xâm phạm sức khỏe của công dân, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích.

[5] Vì vậy, có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có cơ sở và đúng pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác; gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý lo sợ trong nhân dân địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo; răn đe, ngăn ngừa những hành vi xâm phạm đến sức khỏe của công dân.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì nghi ngờ bị hại nói xấu mình, chỉ vì bị hại can ngăn bị cáo đánh nhau với người khác mà bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các bị hại. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *phạm tội có tính chất côn đồ*, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ông nội của bị cáo là dân công hỏa tuyến, tham gia kháng chiến chống Mỹ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] *Về nhân thân:* Bị cáo không có tiền án và tiền sự, trước lần phạm tội này, chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật.

[11] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét về khung hình phạt, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt tù ở mức cao của khung hình phạt để đảm bảo yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm và giáo dục đối với bị cáo.

[12] *Về xử lý vật chứng:* 01 con dao phay bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Phong là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[14] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[15] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Đình Đ 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời gian tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 13-01-2022.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) con dao phay, kích thước (32 x 9,5)cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Hoàng Đại P.

Vật chứng này được thể hiện trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29-7-2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đ;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Đạt

